

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 51/2018/HSST

Ngày: 17/10/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thị Lan

- Ông Trương Đắc Hưng

Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2018, tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 24/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018 đối với bị cáo sau đây:

1. Họ tên: Bùi Khắc M – Sinh năm 1993.

+ Trú tại: Thôn Th Ch 1, xã Đ Ph, thị xã Đ B, tỉnh Q Na.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông: Bùi T và bà Nguyễn Thị Thanh T (Cả 2 còn sống). Bị cáo chưa lập gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

III. Những người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: Bà Trần Thị Tuyết Th – Sinh năm: 1990 (Vắng mặt).

+ Trú tại: Thôn Th Ch 1, xã Đ Ph, thị xã Đ B, tỉnh Q Na

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Đức Nh – Sinh năm: 1981 (Vắng mặt).

+ Trú tại: Thôn Tr Tr 1, xã Đ Ph, thị xã Đ B, tỉnh Q Na.

- Bà Trần Thị X – Sinh năm: 1964 (Vắng mặt).

+ Trú tại: Thôn Th Ch 1, xã Đ Ph, thị xã Đ B, tỉnh Q Na.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều 19/4/2018, lợi dụng sự quen biết, tin tưởng, Bùi Khắc M mượn xe mô tô BKS 92D1-350.41 của chị Trần Thị Tuyết Th mang đi cầm cố cho anh Lê Đức Nh lấy số tiền 4.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Đến đầu

tháng 6/2018, M bỏ đi vào thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 23/7/2018 về Công an thị xã Đ B đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá tài sản số 22/HĐ.ĐG ngày 09/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Điện Bàn kết luận 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, BKS: 92D1-350.41, số khung C6J0FY135075, số máy 5C6J135076, dung tích 110, đăng ký lần đầu ngày 14/7/2015 của chị Trần Thị Tuyết Th giá trị là 12.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/QĐ-VKS ngày 22/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Bùi Khắc M về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ B qua phần xét hỏi và tranh luận công khai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm b, h, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Bùi Khắc M từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Bùi Khắc M đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ B, tỉnh Q Na đề nghị HĐXX áp dụng cho mình nên không bào chữa, tranh luận gì, nhưng bị cáo xin HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Lời khai nhận tội công khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và tang vật được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, qua tranh luận công khai, bị cáo đồng ý với lời luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó, HĐXX có đầy đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Bùi Khắc M đã phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi, tính chất của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bùi Khắc M nhận thức rõ tài sản hợp pháp của công dân và tổ chức được pháp luật bảo vệ và nghiêm trị những ai có hành vi xâm phạm đến tài sản đó nhưng bị cáo vẫn bất chấp. Với bản tính muốn hưởng thụ bằng tài sản của người khác mà không phải bỏ sức lao động nên bị cáo đã lừa dối chị Trần Thị Tuyết Th mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, BKS: 92D1-350.41 đem cầm cố cho anh Lê Đức Nh lấy 4.000.000 đồng tiêu xài rồi bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã ra lệnh truy nã. Đến ngày 23/7/2018, bị cáo ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bùi Khắc M đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên thuộc trường hợp giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

2] Từ những phân tích và nhận định như trên, cho thấy Cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Đ B đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

3] Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bản thân tự nhận thức hành vi của mình là sai trái nên thành khẩn khai báo đúng với hành vi của mình và không bị sự tác động của người nào khác. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của BLTTHS.

- Về dân sự: Bị cáo, anh Lê Đức Nh và chị Trần Thị Tuyết Th đã thỏa thuận giải quyết xong, anh Nh, chị Th không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng chị Trần Thị Tuyết Th khai để trong cốp xe mô tô BKS: 92D1-350.41, qua điều tra xét thấy không đủ cơ sở kết luận do Bùi Khắc M chiếm đoạt, mặc khác chị Th không yêu cầu đối với số tiền này nên không HĐXX không xem xét.

- Trong quá trình điều tra tạm giữ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 015328 mang tên Trần Thị Tuyết Th. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Th nên HĐXX không đề cập.

- Đối với Lê Đức Nh không biết xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, BKS: 92D1-350.41 đem thế chấp do bị cáo chiếm đoạt của chị Th mà có nên CQĐT không xử lý là thỏa đáng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Khắc M phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm b, h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

+ Xử phạt: Bùi Khắc M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Khắc M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên TAND tỉnh Quảng Nam để xin xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa gửi đến./.

Nơi nhân

- TAND tỉnh
- Sở T- pháp
- VKSND thị xã
- THA thị xã
- Công An thị xã
- Ng- ời tham gia tố tụng
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lộc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

